

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HC-ST

Ngày: 28-4-2023

“V/v: Khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhường

Bà Kiều Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vệ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An: Ông Võ Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số 21/2023/TLST-HC ngày 19 tháng 01 năm 2023 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HC ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Thi Thị Ph sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp Rừng Sến, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An

Người bị kiện: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Anh T, Viên chức Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1956; Địa chỉ: Ấp Rừng Sến, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Bà Ph, bà Th có mặt, ông Th, ông V có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của người khởi kiện có nội dung như sau:

Bà Thi Thị Ph yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Thi Thị Ph ngày 12/4/2016 đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Lý do: Ngày 17/01/2016 Bà Ph có nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Dương Ngọc Đ đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21, diện tích 240m²; loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. Đến ngày 12/4/2016, Bà Ph được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21. Sau khi có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất Bà Ph có làm đơn gửi Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ và Ủy ban nhân dân huyện Đ xin phép xây nhà thì được biết số thửa đất và tờ bản đồ không trùng với vị trí thực tế Bà Ph đang sử dụng. Ngày 14/11/2022, Ủy ban nhân dân huyện Đ có văn bản số 12583/UBND-TCĐ hướng dẫn Bà Ph làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân tỉnh để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Công văn số 940/STNMT-VPĐKĐĐ ngày 16/02/2023 người bị kiện Sở Tài nguyên và Môi trường có nội dung trình bày như sau:

Ông Dương Ngọc Đ được Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 624052 ngày 20/8/3013 đối với thửa số 571, tờ bản đồ số 21, diện tích 240m²; loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. Sau đó, ông Dương Ngọc Đ chuyển nhượng toàn bộ thửa đất số 517, tờ bản đồ số 21 cho bà Thi Thị Ph theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được phòng công chứng số 4 tỉnh Long An công chứng số 1842, quyền số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 14/3/2016 và được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 cho bà Thi Thị Ph ngày 12/4/2016.

Đối với nội dung yêu cầu của người khởi kiện, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo quy định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh V trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 11/4/2023 có nội dung như sau: Thửa đất 571, tờ bản đồ số 21 ông là người trực tiếp quản lý sử dụng, đã cất nhà ở kiên cố ổn định, không ai tranh chấp, có ranh giới rõ ràng. Sở Tài nguyên và Môi trường cấp quyền sử dụng cho Bà Ph thửa đất 571 của ông là không đúng đối tượng sử dụng đất, nên yêu cầu của Bà Ph ông thống nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Hội Thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng Hành chính.

Về nội dung: Do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Thi Thị Ph dựa trên hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Dương Ngọc Đ, khi cấp giấy Sở Tài nguyên và Môi trường không kiểm tra thực tế nên dẫn đến việc cấp giấy sai vị trí và đối tượng sử dụng. Nội dung này được chứng minh qua lời trình bày của Bà Ph, ông V và biên bản xem xét thẩm định của Tòa án nhân dân tỉnh Long An ngày 11/4/2023. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của Bà Ph là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Bà Ph, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 đối với thửa 571, tờ bản đồ số 21 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp cho Bà Ph.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng và ý kiến Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Thi Thị Ph yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Thi Thị Ph ngày 12/4/2016 đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An. Đây là khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng Hành chính.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 14/11/2022 Ủy ban nhân dân huyện Đ có văn bản số 12583/UBND-TCD trả lời đơn kiến nghị của Bà Ph về việc yêu cầu thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21, loại đất ở tại nông thôn do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp không đúng vị trí và đối tượng sử dụng, đồng thời hướng dẫn Bà Ph khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh để được xem xét giải quyết. Do đó, ngày 30/11/2022 Bà Ph nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là trong thời hiệu nên Tòa án thụ lý giải quyết là đúng quy định tại Điều 116 của Luật Tố tụng Hành chính.

[3] Về việc tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại: Tòa án đã có thông báo cho các đương sự nhưng người bị kiện vắng mặt, người khởi kiện yêu cầu không đối thoại nên Tòa án lập biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản không tiến hành đối thoại được theo quy định của Điều 135, 137 Luật Tố tụng Hành chính.

[4] Người đại diện của người bị kiện ông Nguyễn Văn Th, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 158 Luật Tố tụng Hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Long An tiến hành xét xử vắng mặt ông Th, ông V là phù hợp.

[5] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh cấp cho bà Thi Thị Ph đối với thửa 571, tờ bản đồ số 21 là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Tuy nhiên, khi thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Bà Ph, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh đã không thực hiện kiểm tra xác minh vị trí, đối tượng thực tế sử dụng là có sai sót.

[6] Về nội dung của quyết định hành chính: Thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An hiện do ông Nguyễn Thanh V đang quản lý và sử dụng, trên đất có căn nhà cấp 4. Bà Thi Thị Ph đang quản lý và sử dụng một phần thửa 341, một phần thửa 342, tờ bản đồ số 21, hiện trạng trên đất có căn nhà cấp 4, có ranh giới rõ ràng, không ai tranh chấp nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Thi Thị Ph thửa số 571, tờ bản đồ số 21. Nội dung này được chứng minh qua lời trình bày của Bà Ph, ông V, công văn 12583/UBND-TCD ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đ và biên bản xem xét thẩm định của Tòa án nhân dân tỉnh Long An ngày 11/4/2023.

Như vậy, có cơ sở xác định Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Thi Thị Ph thửa số 571, tờ bản đồ số 21, tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An là không đúng vị trí và đối tượng sử dụng, là trái với quy định tại Điều 99, Điều 100, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Thi Thị Ph là có căn cứ nên được chấp nhận, như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tại phiên tòa.

[7] Về chi phí tố tụng và án phí:

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Bà Ph đã nộp và tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này nên ghi nhận là phù theo khoản 1 Điều 357, 358 Luật Tố tụng Hành chính.

Về án phí: Bà Thi Thị Ph không phải chịu án phí. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của Điều 348 Luật Tố tụng Hành chính và Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193; Điều 116, Điều 135, Điều 137, Điều 158, Điều 348, Điều 357, Điều 358, Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng Hành chính;

Căn cứ Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Áp dụng Điều 99, Điều 100, Điều 166 Luật Đất đai năm 2013;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thi Thị Ph.

Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 861479 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp cho bà Thi Thị Ph ngày 12/4/2016 đối với thửa đất số 571, tờ bản đồ số 21, loại đất ở tại nông thôn; tọa lạc tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Về chi phí tố tụng: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Thi Thị Ph chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (đã nộp xong).

3. Về án phí: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Thi Thị Ph 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001633 ngày 18/01/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nường - Kiều Thị Kim Dung

Lương Minh Trí

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Minh Trí

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nường - Kiều Thị Kim Dung

Lương Minh Trí

